

Số: 75/ KH – THHL

Huổi Lèng, ngày 25 tháng 8 năm 2021

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2021 – 2022

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13, ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT, ngày 28 tháng 2 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và giáo dục ngoài giờ chính khóa;

Căn cứ Quyết định số 404/QĐ-TTg, ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Chỉ thị số 16/CT-TTg, ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo Nghị quyết số 88/2014/QH13, ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH, ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm cấp Tiểu học trong chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 từ năm học 2020 - 2021;

Căn cứ Công văn số 3566/BGDĐT-GDTH, ngày 26 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn tổ chức dạy học đối với lớp 1 năm học 2020 - 2021

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Căn Quyết định số 1336/QĐ-UBND ngày 6/8/2020 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Điện Biên về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2021, tỉnh Điện Biên.

Căn Quyết định số 3885/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của Ủy ban Nhân dân huyện Mường Chà về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2021, huyện Mường Chà.

Căn cứ Công văn 2345/BGDĐT- GDTH ngày 07 tháng 06 năm 2021 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 2551/QĐ-BGDĐT, Ngày 04/8/2021 của Bộ

Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2021 – 2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Quyết định số 1406/QĐ-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Điện Biên Quyết định Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2021 – 2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ vào công văn số 535/PGDDĐT - GDTH ngày 23 tháng 8 năm 2021 V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ trọng tâm giáo dục Tiểu học năm học 2021 – 2022;

Căn cứ vào công văn số 536/PGDDĐT - CMTH ngày 23 tháng 8 năm 2021 của phòng Giáo dục & Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch hoạt động chuyên môn cấp tiểu học năm học 2021 – 2022;

Căn cứ vào kết quả đạt được từ năm học 2020 - 2021 và tình hình thực tế của nhà trường trong năm học 2021 - 2022.

Trường PTDT BT TH Huổi Lèng xây dựng Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2021 - 2022 như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2021 - 2022

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, xã hội, văn hóa địa phương

Huổi Lèng là đơn vị đóng trên địa bàn cách trung tâm huyện Mường Chà 20 km. Mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, song với sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, sâu sát của Huyện ủy, giám sát kịp thời của Hội đồng nhân dân huyện, cùng với tinh thần trách nhiệm cao của các cấp, các ngành, sự đồng lòng, quyết tâm của Nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội của xã trong thời gian qua đạt nhiều kết quả quan trọng.

Trong năm qua tuy ảnh hưởng của dịch Covid-19 nhưng kinh tế của xã vẫn tăng trưởng cao:

- Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) năm 2020 ước tăng 9,39% so với năm trước, trong đó: Khu vực Nông nghiệp tăng 4,32%; Khu vực Công nghiệp và Xây dựng tăng 15,56%; Khu vực Dịch vụ tăng 8,68%;

- Giá cả của một số mặt hàng tiêu dùng thiết yếu trên địa bàn xã tương đối ổn định. Thị trường hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn không có diễn biến bất thường, nguồn cung các mặt hàng thiết yếu đáp ứng đầy đủ và không bị khan hiếm về số lượng, không tăng giá đột biến

Năm học 2021-2022 là năm học toàn ngành giáo dục thực hiện nhiệm vụ kép với mục tiêu: vừa tích cực thực hiện các giải pháp phòng chống dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp; Nhà trường căn cứ các hướng dẫn của Phòng GDĐT xây dựng kế hoạch dạy học bảo đảm hoàn thành Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) cấp tiểu học phù hợp với diễn biến tình hình dịch bệnh

xảy ra tại địa phương. Là năm học thứ hai triển khai CTGDPT 2018 cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (CTGDPT 2018) đối với lớp 1 và 2; thực hiện các nội dung theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng lộ trình.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường.

2.1. Đặc điểm học sinh nhà trường.

- Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Chà; Đảng ủy, chính quyền và nhân dân xã Huổi Lèng và Ban đại diện Cha mẹ học sinh.

- Tổng số học sinh trường có 20 lớp với 426 học sinh, trong đó nữ 205 học sinh; học sinh dân tộc 418 em. Tỷ lệ huy động trẻ đúng độ tuổi vào lớp 1 đạt 100% .

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên nhà trường

- Về số lượng: Tổng số cán bộ, viên chức: 41 đ/c Trong đó :

+ Cán bộ quản lý : 04 đ/c,

+ Giáo viên có 32đ/c; trong đó có 0 hợp đồng.

+ Viên chức phục vụ có 5 đ/c

- Về chất lượng :

- Cán bộ quản lý, đội ngũ giáo viên đều đạt chuẩn nghiệp vụ sư phạm, trong đó: trên chuẩn 24/36, đạt 66,7% (Thông tư 41/TT- BGD-ĐT ngày 30 tháng 12 năm 2010). nên có năng lực công tác, giảng dạy có chất lượng. Hàng năm được bồi dưỡng, học tập thường xuyên, để nâng cao nghiệp vụ chuyên môn.

- Số lượng đảng viên là 22 đ/c đạt tỷ lệ 53,6.%.

2.3. Về cơ sở vật chất.

Tổng số phòng học có 20 phòng học trong đó: kiên cố 9 phòng; cấp 4 là 11 phòng. Đủ để tổ chức cho học sinh học 2 buổi/ngày. Tất cả các phòng học đã được tu sửa nên đảm bảo cho việc dạy và học của nhà trường.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2021 - 2022

1.1. Mục tiêu chung

Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực. Mỗi ngày đến trường là một ngày vui. Đảm bảo môi trường lành mạnh, thân thiện, an toàn, tạo điều kiện để mỗi học sinh có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển những năng lực sẵn có của từng cá nhân, giúp học sinh hình thành và phát triển những nhân tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần,

phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.

1.2. Mục tiêu cụ thể

1. Năm học 2021-2022 là năm học toàn ngành giáo dục thực hiện nhiệm vụ kép với mục tiêu: vừa tích cực thực hiện các giải pháp phòng chống dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp; Nhà trường căn cứ các hướng dẫn của Phòng GDĐT xây dựng kế hoạch dạy học bảo đảm hoàn thành Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) cấp tiểu học phù hợp với diễn biến tình hình dịch bệnh xảy ra tại địa phương. Là năm học thứ hai triển khai CTGDPT 2018 cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (CTGDPT 2018) đối với lớp 1 và 2; thực hiện các nội dung theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng lộ trình.

2. Tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện CTGDPT đối với lớp 1 và 2; thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục và bố trí quỹ đất để xây dựng CSVC lớp học phù hợp, thuận lợi, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; khắc phục tình trạng lớp có quy mô lớp học và sĩ số học sinh vượt quá quy định để thực hiện CTGDPT 2018 đáp ứng mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

3. Triển khai thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1 và 2 đảm bảo chất lượng, hiệu quả; tích cực chuẩn bị các điều kiện đảm bảo triển khai thực hiện chương trình đối với lớp 2 từ năm học 2021-2022. Tiếp tục thực hiện hiệu quả CTGDPT cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (CTGDPT 2006) từ lớp 3 đến lớp 5.

4. Đảm bảo đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp; thực hiện bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để triển khai CTGDPT 2018 theo lộ trình; bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên tiểu học; tổ chức bồi dưỡng cho 100% giáo viên dạy học lớp 3 về các nội dung bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 3 cho năm học 2022-2023.

5. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục. Tăng cường nề nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương.

6. Chỉ tiêu:

- 100% học sinh trường học 02 buổi/ngày, 09 buổi/tuần; 100% học sinh khối lớp 3, 4, 5 được học môn Tiếng Anh, môn Tin học.

- 100% học sinh có phẩm chất tốt, biết kính trọng thầy cô, người lớn tuổi; biết yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ bạn bè; biết giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp và có kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt.

- 100% học sinh lớp 1, 2 được hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi, bao gồm các năng lực chung: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: Ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

- 100% học sinh lớp 1, 2, 3, 4 hoàn thành chương trình lớp học; 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.

- 100% học sinh được giáo dục kỹ năng sống.

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

TT	Hoạt động giáo dục		Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 2			Số tiết lớp 3			Số tiết lớp 4			Số tiết lớp 5		
			Tổng	HK 1	HK 2	Tổng	HK 1	HK 2	Tổng	HK 1	HK 2	Tổng	HK 1	HK 2	Tổng	HK 1	HK 2
1. Môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc																	
1	Tiếng Việt		420	216	204	350	180	170	280	144	136	280	144	136	280	144	136
2	Toán		105	54	51	175	90	85	175	90	85	175	90	85	175	90	85
3	Giáo dục công dân (lớp 1,2,) (Đạo đức lớp 3,4,5)		35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
4	Tự nhiên và Xã hội		70	36	34	70	36	34	70	36	34						
5	Lịch sử và Địa lý	Lịch sử lớp 4,5										35	18	17	35	18	17
		Địa lý lớp 4,5											35	18	17	35	18
	Cộng (1)		630	324	306	630	324	306	560	288	272	560	288	272	560	288	272
6	Khoa học lớp 4,5											70	36	34	70	36	34
7	Giáo dục thể chất		70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
8	Tin học lớp 3,4,5								70	36	34	70	36	34	70	36	34
9	Nghệ thuật (lớp 1,2)	Âm nhạc (lớp 1,2,3,4,5)	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
		Mĩ thuật (lớp 1,2,3,4,5)	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
		Cộng (2)	140	72	68	140	72	68	210	108	102	280	144	136	280	144	136

	Thủ công (Lớp 3) Kĩ thuật (lớp 4,5)							35	18	17	35	18	17	35	18	17
10	Hoạt động trải nghiệm (lớp 1,2)	105	54	51	105	54	51									
	Hoạt động giáo dục (lớp 3,4,5) + HĐGDNGLL (lớp 3,4,5)							70	36	34	70	36	34	70	36	34
Cộng (3)		105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51
Cộng (1+2+3)		875	450	425	875	450	425	875	450	425	945	486	459	945	486	459
2. Môn học tự chọn																
1	Tiếng dân tộc thiểu số (Tiếng thái) lớp 3,4,5							0	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Ngoại ngữ (lớp 3,4,5)							140	72	68	140	72	68	140	72	68
Cộng (4)								140	72	68	140	72	68	140	72	68
3. Hoạt động củng cố, tăng cường																
1	Toán ⁺	105	54	51	140	72	68	70	36	34	35	18	17	35	18	17
2	Tiếng việt ⁺	140	72	68	105	54	51	35	18	17	35	18	17	35	18	17
Cộng (5)		245	126	119	245	126	119	105	90	51	70	36	34	70	36	34
TỔNG (1+2+3+4+5)		1120	576	544	1120	576	544	1120	576	544	1155	594	561	1155	594	561

* Ghi chú: - Tiếng anh lớp 3,4,5 nhà trường trong Đề án tiếng Anh hệ 10 năm (môn học bắt buộc). Tiếng anh lớp 1, 2 tiết tự chọn.

Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học.

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
-------	----------	--------------------	-------------------	---------------------	-----------------	-------------------------

Tháng 9	Truyền thông nhà trường	Khai giảng năm học mới; giới thiệu về truyền thống nhà trường.	Tập trung toàn trường; Theo lớp	Sáng ngày 5/9/2021	BGH; TPTĐ GVCN	Ban ĐDCMHS; GV các môn chuyên.
	HĐTN	- Tổ chức Tết Trung Thu cho học sinh.	Tập trung toàn trường	Tối thứ Ba ngày 21/9/2021,(15/8 Âm lịch)	BGH; TPTĐ GV toàn trường	Ban ĐDCMHS; Phụ huynh HS; Nhân viên nhà trường
Tháng 10	Truyền thông nhà trường	Sinh hoạt truyền thống về ngày Bác Hồ gửi lá thư cuối cùng cho ngành GD (15/10/1968)	Tập trung toàn trường	Sáng thứ hai ngày 18/10/2021(30 phút)	Tổng phụ trách đội	BGH, GVCN, GVBM
	HĐTN	Giao lưu văn nghệ; vẽ tranh; làm thiệp chúc mừng mẹ và cô nhân ngày 20/10	Tập trung toàn trường; theo khối lớp	Giờ chào cờ đầu tuần ngày 18/10/2021	TPTĐ, GVCN	BGH, GVBM, NV
Tháng 11	Kính yêu thầy giáo, cô giáo	Kỉ niệm ngày 20/11; Hội diễn văn nghệ	Tập trung toàn trường	Thứ sáu ngày 19/11/2021	BGH, TPTĐ, GV âm nhạc.	Ban ĐDCMHS
Tháng 12	Uống nước nhớ nguồn	- Nghe kể chuyện về truyền thống lịch sử dân tộc. - Thi tìm hiểu truyền thống anh hùng của Quân đội NDVN.	Tập trung toàn trường	Sáng thứ hai ngày 20/12/2021 (60 phút)	Tổng phụ trách đội	- Đại diện các chú bộ đội ; BGH, GV, NV.
Tháng 1+2	HĐTN	- Tổ chức Chợ xuân - Trao quà tết cho HS có HCKK	Tập trung toàn trường	Thứ Sáu ngày 28/01/2022 (26/12 Âm lịch)	BGH; TPTĐ GV,NV toàn trường.	- Ban ĐDCMHS - Các lực lượng hỗ trợ, tài trợ...
Tháng 3	HĐTN	- Làm thiệp chúc mừng cô, mẹ, bà nhân ngày Quốc tế phụ nữ 8/3.	Tập trung toàn trường	Giờ chào cờ đầu tuần ngày 7/3/2022 (60 phút)	BGH; TPTĐ GV toàn trường.	Ban ĐDCMHS
Tháng 4	HĐTN	Thi tìm hiểu về truyền thống lịch sử dân tộc	Học sinh khối 2,3,4,5	Sáng thứ hai ngày 04/4/2022 (60 phút)	PHT; TPTĐ	GVCV, GVBM
Tháng 5	HĐTN	- Tham quan Viếng Nghĩa trang Liệt sĩ .	Tập trung	Thứ Bảy ngày 7/5/2022	CBGVNV, HS khối lớp 5	- Ban ĐDCMHS

1. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần, tháng.

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ở tất cả các khối lớp, mỗi ngày không quá 7 tiết, mỗi tiết 35 phút, mỗi tuần có 9 buổi, có 32 tiết/tuần.

Đảm bảo thực hiện đủ, đúng chương trình giáo dục tiểu học. Bố trí thời gian học tập trên lớp, ở nhà; thời gian ăn nghỉ, vui chơi và tham gia các hoạt động xã hội hợp lý, không gây quá tải cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Các hoạt động dạy học, giáo dục bao gồm hoạt động dạy học giáo dục trong giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên bậc học tiếp theo.

Khối lớp 1:

Thời gian		Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu
Buổi	Tiết					
Sáng	1	HĐTT	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt
	2	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt
	3	Tiếng Việt	Toán	Toán	Toán	TNXH
	4	Đạo Đức	TNXH	Mĩ Thuật	Tiếng Việt+	HĐTT
Chiều	1	Tiếng Việt+	Tiếng Việt	Toán+	Tiếng Việt	
	2	GD thể chất	Âm Nhạc	Tiếng Việt+	GD thể chất	
	3	Toán+	Toán+	HĐTN	Tiếng Việt+	

4.2. Khối lớp 2:

Thời gian		Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu
Buổi	Tiết					
Sáng	1	HĐTT	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt
	2	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt
	3	Tiếng Việt	Toán	Toán	Toán	Toán
	4	Toán	TNXH	Mĩ Thuật	Tiếng Việt+	HĐTT
Chiều	1	Đạo Đức	Âm Nhạc	TNXH	GD thể chất	
	2	GD thể chất	Tiếng Việt+	Toán+	Toán+	
	3	Toán+	Toán+	HĐTN	Tiếng Việt+	

4.3. Khối lớp 3

Thời gian		Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu
Buổi	Tiết					
Sáng	1	HĐTT	Toán	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Toán
	2	Tiếng Việt	Tiếng Anh	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Anh
	3	Tiếng Việt	Tiếng Anh	Toán	Toán	Tiếng Anh
	4	Toán	Tin	Tin	Mĩ Thuật	HĐTT
	5					
Chiều	1	Đạo Đức	TNXH	GD thể chất	Tiếng Việt	
	2	Toán+	Âm Nhạc	Tiếng Việt	Thủ công	
	3	GD thể chất	Tiếng Việt+	TNXH	Toán+	

4.4. Khối lớp 4,5

Thời gian	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu
-----------	---------	--------	--------	---------	---------

Buổi	Tiết					
Sáng	1	HĐTT	Toán	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Toán
	2	Tiếng Việt	Tiếng Anh	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Anh
	3	Tiếng Việt	Tiếng Anh	Toán	Toán	Tiếng Anh
	4	Toán	Tin	Tin	Mĩ Thuật	Khoa học
	5					HĐTT
Chiều	1	Tiếng Việt	Khoa học	GD thể chất	Lịch sử	
	2	Đạo Đức	Âm Nhạc	Tiếng Việt	Kĩ Thuật	
	3	GD thể chất	Địa lí	Tiếng Việt*	Toán+	

3. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá

3.1. Đổi mới phương pháp dạy học:

Thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông mới, đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học và nâng cao chất lượng đánh giá học sinh tiểu học. Cụ thể:

+ Dạy học thông qua tổ chức các hoạt động học tập. Từ đó giúp học sinh phát triển phẩm chất, năng lực của mình.

+ Tăng cường sử dụng hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học, ứng dụng hợp lý công nghệ thông tin phù hợp với nội dung học và đối tượng học sinh.

+ Sử dụng hệ thống câu hỏi, bài tập, nhiệm vụ học tập phù hợp với các đối tượng trong tiến trình dạy học; chú trọng rèn luyện cho học sinh những tri thức phương pháp để học sinh biết cách đọc sách giáo khoa, tự tìm lại những kiến thức đã có, suy luận để tìm tòi, phát hiện kiến thức mới, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết tình huống; chú ý giúp học sinh đảm bảo kiến thức, kỹ năng để đáp ứng yêu cầu học tập.

+ Thông qua sinh hoạt chuyên môn ở tổ, giáo viên đăng ký tiết dạy, nội dung dạy học theo hướng đổi mới, thể hiện cụ thể trên bài soạn. Phụ trách chuyên môn, tổ chuyên môn nhà trường dự giờ góp ý đồng thời chọn những tiết dạy thể nghiệm để thảo luận rút kinh nghiệm ở tổ.

+ Phụ trách chuyên môn nhà trường chỉ đạo, hướng dẫn tổ chuyên môn thảo luận để mỗi giáo viên dạy các môn Tự nhiên và xã hội lớp 1, 2, 3 và Khoa học lớp 4, 5 thiết kế các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột; tổ chức các giờ học cho học sinh thực hành các thí nghiệm với các vật biểu đơn giản, dễ thực hiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh trong quá trình thực hành, thí nghiệm. Giáo viên đăng ký các tiết dạy cụ thể và thể hiện trong bài soạn.

+ Phụ trách chuyên môn hướng dẫn cho giáo viên Mỹ thuật chủ động sắp xếp bày dạy theo hướng nhóm các nội dung bài học thành các chủ đề theo hướng dẫn tại “Tài liệu dạy học Mỹ thuật dành cho giáo viên tiểu học” từ lớp 1 đến lớp 5, đảm bảo yêu cầu đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đạt hiệu quả cao nhất, góp phần tích cực phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh; tham gia tích cực Hội thảo chuyên môn cụm trường.

3.2. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường

với thực tiễn cuộc sống:

Thực hiện dạy học gắn lý thuyết với thực hành; tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tham quan thực tế, vận dụng kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống của học sinh. Lòng ghép, tích hợp nội dung giáo dục trong các môn học/hoạt động giáo dục với giáo dục đạo đức, giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước; phòng chống HIV/AIDS.

Thực hiện tốt công tác y tế trường học; quan tâm chăm sóc sức khỏe học sinh.

Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 4458/QĐ-BGDĐT, ngày 22 tháng 8 năm 2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định về xây dựng Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong trường phổ thông; Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT, ngày 28 tháng 02 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; đảm bảo điều kiện vệ sinh tập luyện và tuyệt đối an toàn về tính mạng cho trẻ em ...; Nghị định 80/2017/NĐ-CP, ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

Tiếp tục thực hiện dạy học gắn với di sản văn hóa một cách thiết thực: Khai thác các tư liệu, tranh ảnh... vào các bài học cụ thể trong các bộ môn Lịch sử, Địa lý, Âm nhạc; tổ chức cho học sinh tham quan các di tích để học sinh được trải nghiệm, hình thành các kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, góp phần phát triển năng lực của học sinh.

Phát triển văn hóa đọc cho học sinh qua việc khai thác hiệu quả thư viện nhà trường; xây dựng tủ sách nhỏ, thân thiện ngay trong lớp học, thư viện lưu động, phát triển phong trào đọc sách của học sinh.

3.3. Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh:

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định đánh giá học sinh tiểu học. Nhà trường, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Thực hiện đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh bằng các hình thức khác nhau: Đánh giá qua việc quan sát các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập.

* *Đối với học sinh lớp 1, 2:* Thực hiện theo Quy định đánh giá và xếp loại học sinh tiểu học (ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT, ngày 04 tháng 09 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo). Cần chú ý:

- Những phẩm chất chủ yếu: Yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

- Những năng lực cốt lõi:

+ Những năng lực chung: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết

vấn đề và sáng tạo.

+ Những năng lực đặc thù: Ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

* *Đối với học sinh lớp 3, 4, 5:* Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT, ngày 28 tháng 6 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Thông tư ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học.

Nhà trường tổ chức tập huấn nâng cao năng lực đánh giá học sinh, năng lực ra đề kiểm tra định kỳ cho giáo viên. Việc đánh giá học sinh phải đảm bảo khách quan, công khai, công bằng, dân chủ, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh theo mục tiêu giáo dục tiểu học.

Ban Giám hiệu, Tổ trưởng tổ chuyên môn thông qua dự giờ, thăm lớp để kiểm tra, giám sát việc đánh giá học sinh của giáo viên, kịp thời hỗ trợ, tư vấn cho giáo viên, giúp giáo viên điều chỉnh phương pháp dạy học, nâng cao năng lực đánh giá học sinh.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành; sử dụng sở điểm điện tử, học bạ điện tử nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý của Ban Giám hiệu nhà trường, thuận lợi cho giáo viên trong việc sử dụng và theo dõi quá trình học tập của học sinh; bảo mật và lưu trữ an toàn dữ liệu.

4. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm

Tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa. Nhà trường tổ chức thực hiện hiệu quả hoạt động trải nghiệm; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp; thực hiện tốt giáo dục thực hành tâm lý học đường cho học sinh tiểu học, làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe và làm quen với một số nghề truyền thống ở địa phương.

Tổ chức tốt các hoạt động trải nghiệm nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng thực hành và hình thành ở học sinh một số kỹ năng sống cơ bản trên cơ sở hướng dẫn thực hiện các hoạt động trải nghiệm khám phá, qua hoạt động Đội, Sao, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp... Học sinh tích cực tham gia các hoạt động trải nghiệm, khám phá, thực hành về kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi. Học sinh có kiến thức cơ bản về kỹ năng sống thường ngày, kỹ năng giao tiếp xã hội và các hành vi ứng xử cơ bản ban đầu. Giúp học sinh có được sự an toàn mọi lúc mọi nơi, có tính tự lực, tự tin, giàu sức sáng tạo và khỏe mạnh.

V. KẾ HOẠCH TỔNG HỢP NĂM HỌC

1. Quy định thời gian học

Theo Quyết định số 1406./QĐ-UBND, ngày 16 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt Kế hoạch thời gian năm học 2021 - 2022 của giáo

năng sống																			
Tổng số tiết/tuần	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	544

4. Kế hoạch tổng hợp năm học

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ

1.1. Đối với Hiệu trưởng:

Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường và tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch; chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Tổ chức thực hiện tốt công tác truyền thông Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; tham mưu cấp trên về xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ.

Chủ trì xây dựng các tiêu chí thi đua trong nhà trường.

Ban hành quyết định thành lập tổ chuyên môn; quyết định bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn.

Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, bắt đầu từ lớp 1; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 của giáo viên.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ đề tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

1.2. Đối với Phó hiệu trưởng:

Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, đảm bảo dạy không quá 7 tiết/ngày; 9 buổi /tuần.

Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn; công tác thư viện, thiết bị; quản lý các phần mềm liên quan đến hoạt động chuyên môn.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chậm tiến bộ và các hoạt động khác có liên quan đến các hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học lớp 1 theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ đề tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

1.3. Đối với Tổ trưởng tổ chuyên môn:

Xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và theo nghiên cứu bài học; đổi mới phương pháp dạy học và lựa chọn nội dung dạy học; những vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với lớp 1.

Dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm tiết dạy cho giáo viên; bồi dưỡng giáo viên trong tổ.

Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ.

Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác.

1.4. Đối với giáo viên:

Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh.

Quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn.

Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học ở địa phương.

Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục.

Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

1.5. Đối với Tổng phụ trách Đội:

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm.

1.6. Đối với nhân viên thư viện, thiết bị:

Tổ chức các hoạt động của thư viện, thiết bị.

Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch tổ chức Ngày hội đọc sách.

Tham mưu với lãnh đạo trường về mua sắm bổ sung sách báo, trang thiết bị dạy học theo đề xuất của giáo viên.

2. Công tác kiểm tra

Thực hiện đầy đủ các loại hình kiểm tra như kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên; kiểm tra chuyên đề; kiểm tra hoạt động của các Tổ chuyên môn, các bộ phận.

Qua kiểm tra đánh giá đúng thực trạng, chỉ rõ những ưu, khuyết điểm của giáo viên để kịp thời động viên, nhắc nhở, xử lý, khắc phục, giúp giáo viên nhận ra từng điểm mạnh, điểm yếu của mình để tăng cường hoạt động tự kiểm tra, tự bồi dưỡng một cách hiệu quả và thiết thực.

Việc tổ chức kiểm tra phải đúng quy trình, đảm bảo tính công khai, dân chủ, chính xác, trung thực, khách quan, kịp thời, không trùng lặp, không làm cản trở hoạt động bình thường của bộ phận, cá nhân được kiểm tra và phải thực hiện theo đúng quy trình kiểm tra.

3. Chế độ báo cáo

Cập nhật kịp thời các hoạt động, thông tin của trên Website của trường.

Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất cho Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên; Phòng Giáo dục - Đào tạo huyện Mường Chà.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2021 - 2022 của Trường TH Huổi Lèng. Kế hoạch được thông qua tại Hội nghị công chức, viên chức, người lao động đầu năm học. Đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên trường nghiêm túc thực hiện ./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để BC)
- Tổ trưởng chuyên môn; GV (t/h)
- Lưu: hồ sơ, VT./.

HIỆU TRƯỞNG



Hoàng Thanh Nghị